

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hoàng Bích Ngọc;
- Bà Nguyễn Thị Nhẫn.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 37/2019/HSST- QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thế A, sinh ngày 09/10/1984 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân G và bà Lý Thị N; có vợ: Nguyễn Thị Lan A, có 03 con; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 63/2018/HSST ngày 19/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Ông Bùi Khánh C, sinh năm 1958; nơi cư trú: Cơ sở giáo dục Thanh Hà thuộc Thôn S, xã G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (đã chết).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của gia đình bị hại: Anh Bùi Tấn P, sinh năm 1984 (là con trai ông Chúc); nơi cư trú: Khu 7, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Đức H, sinh năm 1975; trú tại: Số 16 Trần Phú, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30' ngày 15/2/2019, Lê Thế A có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, số 25006000328 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/12/2017 lái xe theo Hợp đồng cho anh Lê Đức H điều khiển xe ô tô BKS 88C- 131.65 lùi từ trong ga ra của gia đình anh H ở thôn Hợp Thành, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo đi chở đất. Thế A lùi xe từ trong ga ra ra đường tỉnh lộ 310, sau đó tiếp tục điều khiển ô tô lùi lại phía sau theo hướng từ xã Hợp Châu đi xã Gia Khánh rồi rẽ sang đường ra xã Kim Long để lên xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo. Khi lùi được khoảng 80-90m đến Km 10+ 200, do không có tín hiệu báo, không chú ý quan sát nên bánh sau cùng bên lái bên trái xe ô tô của A chèn qua người ông Bùi Khánh C đang đi bộ phía sau xe ô tô của A. Hậu quả làm ông C tử vong ngay tại chỗ.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 407/TT ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Nguyên nhân chết của ông Bùi Khánh C do Chấn thương sọ não trên người bị đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Lê Thế A đã đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại là anh Bùi Tấn P là con ông C đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì khác về bồi thường đồng thời có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Thế A.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đã tiến hành thu giữ: 01 xe ô tô BKS 88C – 131.65, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy đăng ký của xe ô tô mang tên Lê Đức H, 01 đầu thu camera; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Lê Thế A.

Đối với xe ô tô BKS: 88C – 131.65 cùng các giấy tờ xe và đầu thu camera là tài sản của anh Lê Đức H. Ngày 05 tháng 4 năm 2019, Công an huyện Tam Đảo đã trả lại anh Lê Đức H các tài sản trên. Anh H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, Công an huyện Tam Đảo đã trả lại cho Lê Thế A 01 chứng minh thư nhân dân.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSTĐ ngày 24/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Lê Thế A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện hợp pháp theo ủy quyền của gia đình bị hại, người làm chứng khai phù hợp với nội dung Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt bị cáo Lê Thế A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Cấm bị cáo hành nghề lái xe 01 năm 03 tháng kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù. Ngoài ra, còn xác nhận về bồi thường dân sự, đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi người bị hại cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 17 giờ 30' ngày 15/2/2019, Lê Thế A có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 88C- 131.65 lùi từ trong ga ra của gia đình anh Hải ở thôn Hợp Thành, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo ra đường tỉnh lộ 310, do không chú ý quan sát, không có tín hiệu báo khi lùi, khi lùi đến Km10 +200 đường tỉnh lộ 310 xe của A đâm vào ông Bùi Khánh C đang đi bộ phía sau. Hậu quả làm ông C tử vong tại chỗ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thế A đã vi phạm khoản 1 điều 16 của Luật giao thông đường bộ. Điều luật quy định:

“1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi...”

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thế A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260

của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 5 năm:

a) Làm chết người”;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Hiện nay tình hình tai nạn giao thông đang là vấn đề toàn xã hội quan tâm, nguyên nhân chủ yếu của tình hình tai nạn giao thông gia tăng đó là người tham gia giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nhưng lần phạm tội này bị cáo phạm tội nghiêm trọng do lỗi vô ý nên không bị coi là tái phạm, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, chỉ coi là nhân thân xấu. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà mình đã gây ra. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe một thời gian nhất định.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Cần xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của gia đình bị hại là anh Bùi Tấn P đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về dân sự đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thế A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Thế A 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe thời hạn 01 năm sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho Lê Thế A 01 giấy phép lái xe nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/8/2019).

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của gia đình bị hại, người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Thị Vân Hồng

